



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 624
Chủ nhật
Ngày 15 - 12 - 2019

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG

Không chỉ có

Cải vàng

(Xem trang 4)



Về quê
THẢ CÁ,
NUÔI GÀ
thu nửa tỷ đồng/năm



(Xem trang 3)

Các cung điện THỜI LÝ, TRẦN Ở THÁI BÌNH



Trang 2

Ngọt bùi cá kho húi trấu



Trang 5

MỘC DẠ ĐỀ



Trang 6

PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG



Trang 7

Các cung điện

THỜI LÝ, TRẦN Ở THÁI BÌNH

■ PHẠM MINH ĐỨC
Thành phố Thái Bình

Từ năm 2014, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng UBND huyện Hưng Hà phối hợp với Viện Khảo cổ học, Viện Nghiên cứu kinh thành... tiến hành khai quật, khảo cổ về cung Lỗ Giang (xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà). Sau 4 năm (2014 - 2017) tiến hành khai quật, các nhà nghiên cứu đã thu được những kết quả khả quan khẳng định cung Lỗ Giang xưa được xây dựng trên diện tích rộng hơn 40.000m², cung có kiến trúc hình chữ “công”. Tính chất vương quyền được thể hiện qua các hiện vật tìm thấy tại di tích. Ngày 30/11/2019, UBND tỉnh phối hợp với Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, Viện Khảo cổ học, Viện Nghiên cứu kinh thành tổ chức hội thảo khoa học. Cuộc hội thảo không chỉ có các nhà khoa học ở trong nước mà còn có các nhà khoa học Nhật Bản, Trung Quốc tham gia. Cuộc hội thảo khẳng định những thành quả đã đạt được và kiến nghị các giải pháp tiếp tục khai quật, phục dựng lại và bảo tồn di tích cho các thế hệ sau. Nhân sự kiện này tìm hiểu các cung điện thời Lý, Trần trên đất Thái Bình.

Nhiều thập kỷ qua, việc nghiên cứu lịch sử nhà Trần trên đất Thái Bình đã được các thế hệ lãnh đạo và giới nghiên cứu trong và ngoài tỉnh quan tâm. Từ thực tế lịch sử đã khẳng định: “Thái Bình là đất phát tích, đất hưng nghiệp và giữ nghiệp nhà Trần”. Mộ và đền thờ các vua Trần đã được tu bổ nhưng việc tìm hiểu về các cung điện của nhà Trần trên đất Thái Bình thì chưa được đề cập tới. Việc phát hiện, khai quật khảo cổ tại cung Lỗ Giang và hội thảo khoa học nhằm phục dựng, bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử của cung Lỗ Giang là một việc làm mới, tạo tiền đề cho các công trình sau.

Thời phong kiến từ Lý, Trần, Lê ngoài việc xây dựng các cung điện ở kinh đô, các triều còn xây dựng các hành cung ở ngoài kinh thành làm nơi nhà vua nghỉ ngơi mỗi khi xa giá đi tuần du. Từ thời Lý, các vua Lý đã cho xây dựng hai hành cung ở Thái Bình. Năm 1038, lần đầu tiên vua Lý Thái Tông về cày ruộng tịch điền ở Kỳ Bố. Sách Việt sử lược ghi: “Mậu Dần, hiệu Thông Thụy năm thứ 5 (1038), vua ngự ra Bố Hải Khẩu cày ruộng tịch điền”; “Năm Giáp Thìn, hiệu Chương Thánh Gia Khánh năm thứ 6 (1064). Mùa xuân tháng 2 xây hành cung ở cửa biển Bố Hải (Kỳ Bố, Vũ Tiên, Thái Bình)” để đến năm sau (1065) vua Lý Thánh Tông lại ra Kỳ Bố cày ruộng tịch điền.

Tại Phù Nhân (sau là Ngự Thiên, Hưng Nhân, nay thuộc xã Hồng An, Hưng Hà)

các vua Lý Thánh Tông, Lý Nhân Tông đã về “xem dân làm đất, xem gieo hạt, xem gặt, xem đánh cá”. Năm 1156, vua Lý Cao Tông đã cho xây cung Ngự Thiên, có “điện Thụy Quang, gác Ánh Vân, cầu Thanh Hòa, thêm Nghi Phụng, gác Diên Phú, đình Thuởng Hoa, thêm Ngọc Hoa...”.

Thời Trần, theo ghi chép của sử sách thì nhà Trần đã xây dựng trên đất Thái Bình các cung Long Hưng, Lỗ Giang và cung Lưu Đôn.

Về cung Long Hưng, sử sách không ghi rõ quy mô rộng, hẹp và các cung điện nhưng nơi đây rất rộng, có sức chứa cả triều đình nhà Trần vì mỗi lần đánh thắng ngoại xâm, các vua và triều đình đều về bái yết Chiêu lăng. Đặc biệt, năm 1288 sau lần thứ ba đánh bại quân Nguyên Mông, ngày 17/3 năm Mậu Tý (1288) nhà Trần đã tổ chức lễ mừng thắng trận ở đây. Theo ghi nhận của sử sách thì trong lễ mừng công ấy có Thượng hoàng Thánh Tông, vua Trần Nhân Tông, các vương, các quan nhất, nhị, tam... thất phẩm. Nghi lễ đón rước long trọng có cờ, trống, kiệu rước, có các binh tướng trong các đạo quân thủy, bộ, đầy đủ gươm giáo. Trong buổi lễ này còn có các tướng giặc bị bắt: Tích Lệ Cơ Ngọc, nguyên soái Ô Mã Nhi, Tham Chính Sâm Đoàn, Phàn Tiếp... các Vạn Hộ, Thiên Hộ được đưa đến quỳ dưới chân Chiêu lăng dâng lễ thắng trận.

Khi cử lễ bái yết tiên tổ, nhìn chân ngựa đá (ở lăng) bị lấm bùn do giặc đào

bới định phá bỏ, vua Trần Nhân Tông đã đọc hai câu thơ:

*“Xà tắc lưỡng hồi lao thạch mã
Sơn hà thiên cổ điện kim âu”
(Đất nước hai phen chốn ngựa đá
Non sông ngàn thuở vững âu vàng)*

Sau lễ mừng chiến thắng, hai vua đã ở lại Long Hưng 10 ngày, ngày 27 tháng 3 xa giá hai vua mới trở về kinh sư. Ghi chép trên chứng tỏ cung Long Hưng ngày ấy có quy mô rất rộng, có nhiều cung điện để Thượng hoàng, vua và các triều thần, quân lính ở lại.

Ngoài cung Long Hưng là cung Lỗ Giang, cung được gọi theo địa danh nơi xây dựng. Xưa (làng) xã Thâm Động có bốn thôn: Nang (An Lang), Nấm (Đồng Lâm), Nỏ (Đồng Lỗ), Nhội (Xuân Lôi), đoạn sông Trà Lý chảy qua làng Đồng Lỗ gọi là Lỗ Giang. Từ thời Lý, Trần cho đến trước năm 1895 xã Thâm Động thuộc huyện Thư Trì, phủ Kiến Xương nên sử sách thường ghi “làng ở phủ Kiến Xương”. Sau ngày thành lập tỉnh Thái Bình (21/3/1890), chính quyền Pháp điều chỉnh đưa xã Thâm Động về huyện Duyên Hà (nay thuộc xã Hồng Minh, Hưng Hà). Cung Lỗ Giang được sách Đại Việt sử ký toàn thư viết nhiều lần. Lần thứ nhất khi Khâm Từ Thái hậu, Hoàng hậu của vua Trần Nhân Tông, mẹ vua Trần Anh Tông mất, sách viết: “Quý Ty. Trùng Hưng năm thứ 9 (1293). Mùa thu, tháng 9 Khâm Từ Bảo Thánh Hoàng thái hậu băng ở cung

Lỗ Giang, phủ Long Hưng, tạm quán ở cung Long Hưng”. Theo ghi chép trên thì Khâm Từ đã sống ở đây và như vậy chắc chắn cung là nơi vua Trần Nhân Tông đã từng đi về. Lần thứ hai là khi vua Trần Hiến Tông mất: “Tân Ty. Khai Hựu năm thứ 13 (1341). Mùa hạ, tháng 8 ngày 11 vua băng ở chính tẩm, tạm quán ở cung Kiến Xương, miếu hiệu là Hiến Tông” (sau vua được táng ở đây, có tên gọi là An Lăng). Lần thứ ba: “Tân Dậu. Xương Phù năm thứ 5 (1381), tháng 6, rước thần tượng các lăng ở Quốc Hương, Thái Đường, Long Hưng, Kiến Xương đưa về lăng lớn ở Yên Sinh để tránh nạn người Chiêm Thành vào cướp”. Từ lâu nhân dân Thâm Động đã lập đền thờ 7 vị vua Trần (nay còn dấu tích là đền Thái). Dân gian truyền rằng: “Ở xã có đền thờ 7 vua Trần. Trong khám cấm của điện thờ có một cái hang miệng rộng bằng miệng đấu, tương truyền ăn thông ra sông Thượng Hộ (Trà Lý)... thả quả bóng xuống hang ấy một lúc thì quả bóng nổi lên trên sông Thượng Hộ. Khúc sông ấy có chỗ nước rất sâu, có cá thần ẩn hiện, quấy đuôi dương lên cao như chiếc buồm, ai nấy kinh lạ”.

Cung Lưu Đôn, dân gian thường gọi cung Trần Vương da ngoại, là cứ địa Lưu Đôn... Khác với cung Long Hưng, cung Lỗ Giang, xây dựng để làm nơi các vua nghỉ ngơi mỗi khi đi về bái yết tiên tổ, cung Lưu Đôn được xây dựng để chuẩn bị cho chiến tranh và có lời nguyên phải tuyệt đối giữ bí mật “Bí mật cần tích, ngôn thệ tiền nhân”. Người xưa truyền rằng cung được làm trên đảo Phụng Hoàng (nay là vườn Cánh Phụng), có 5 con rùa châu vào, cung được dựng tại động Tam Khê. Động là một cồn cát nằm giữa các hồ nước. Từ động đi ra và từ ngoài đi vào động đều bằng thuyền từ ba ngôi nước ở ba phía nên dân gọi Tam Khê. Động được bảo vệ bằng hai lần hào, hai lần lũy... ngoài lũy là những đầm hồ rộng và đồng trũng, những hồ nước này có tên “Long đàm Vương” (Đầm của vua), cửa sông Hóa có tên “Cửa rồng Vương”. Trước động có “Đầm Thạch Thệ” dân quen gọi búng Hòn đá. Tương truyền nơi đây vua tôi, tướng sĩ nhà Trần đã chém đá cùng thề “Sát Thát” (giết giặc Nguyên). Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, động Tam Khê là đất cấm địa, cây mọc thành rừng, muốn vào phải vượt hào, vượt lũy. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 dân phá hoang, san lấp dựng nhà, nay là xóm Ba ngôi, xóm Bốn làng Lưu Đôn. Ngoài động, thời ấy, quanh vùng rất nhiều chùa còn được xây dựng như: chùa Nam Triều (chùa của triều đình nước Nam), chùa Phú Xuân (tương truyền do Thượng hoàng Thánh Tông đặt tên), chùa Am (Am Qua tự), chùa Quýt (Quất Lâm tự) và một số chùa thuộc đất Vĩnh Bảo (Hải Phòng). Các ngôi chùa là chỗ ở, làm việc của Thượng hoàng Thánh Tông, vua Trần Nhân Tông, Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn và các triều thần. Quân lính đóng trên cả một cánh đồng rộng từ Thụy Trường ra đến Thụy Xuân, nay có tên đồng Tường Lều. Các xã vùng Đông Bắc huyện Thái Thụy hiện còn lưu truyền rất nhiều chuyện dân gian về các địa danh ở vùng này gắn với vua Trần Nhân Tông và Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn.

Từ thập kỷ 40 của thế kỷ XX, Thái Bình đã tìm thấy những hiện vật bằng đồng, trong đó có trống đồng cùng thời với văn hóa Đông Sơn cách ngày nay hơn 2500 năm; đã tìm thấy những ngôi mộ cổ, cách ngày nay 2000 - 1000 năm nhưng những cổ vật tìm thấy ấy chỉ là tình cờ, việc khai quật khảo cổ tại cung Lỗ Giang những năm qua là việc làm ít có ở Thái Bình. Hy vọng qua việc làm lần này là mở đầu cho những công trình khai quật khảo cổ lần sau để khẳng định bề dày và truyền thống lịch sử văn hóa của Thái Bình.



Các hiện vật tìm thấy trong cuộc khai quật khảo cổ học di tích hành cung Lỗ Giang tại xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nguồn internet



Về quê THẢ CÁ, NUÔI GÀ thu nửa tỷ đồng/năm

■ THANH HUYỀN

(Tác phẩm dự thi viết về đề tài người Thái Bình - đất Thái Bình)

Đang có sự nghiệp và cuộc sống ổn định nơi thành thị, anh Nguyễn Quang Huy (sinh năm 1977) dám từ bỏ để về quê biến vùng đất hoang ven sông Trà Lý thuộc địa phận thôn Thượng Hòa, xã Hồng Thái (Kiến Xương) thành mô hình trang trại VAC và bỏ túi hơn nửa tỷ đồng mỗi năm từ thả cá, nuôi gà.



Sinh ra và lớn lên trên quê hương Nam Cao (Kiến Xương), anh Huy cũng như bao người bạn cùng trang lứa luôn cố gắng học hành với hy vọng mai sau có công việc ổn định. Khi trở thành một huấn luyện viên thể thao và kinh doanh hiệu quả trong lĩnh vực bất động sản thì anh lại bỏ tất cả để về quê chỉ vì niềm đam mê làm nông nghiệp. Giải đáp thắc mắc tại sao đang có sự nghiệp đáng mơ ước như vậy lại về quê làm nghề nông, anh Huy chia sẻ: Tôi có người bạn xây dựng khu chăn nuôi tập trung ven đề sông Trà Lý thuộc địa phận xã Hồng Thái. Nhiều lần về chơi tôi rất thích thú với địa hình, thổ nhưỡng nơi đây, đặc biệt chứng kiến cánh đồng xung quanh người dân không canh tác để cỏ dại, lau sậy mọc

um tùm, tôi thấy tiếc vì đất để hoang hóa nên luôn ấp ủ dự định phải làm gì đó trên mảnh đất này. Tình cờ người bạn than thở việc làm ăn chưa thực sự hiệu quả và có ý định chuyển nhượng cho người khác, tôi đã chớp lấy cơ hội này và bắt đầu sự nghiệp làm nông từ đây.

Sau khi nhận chuyển nhượng lại mảnh đất từ người bạn, anh Huy đã làm đơn xin chính quyền địa phương cho đầu thầu thêm diện tích đất hoang hóa xung quanh để xây dựng mô hình trang trại VAC. Năm 2005, anh dồn tất cả số vốn tích góp được từ trước đó để cải tạo khu đất này. Với diện tích trang trại gần 10ha, anh cải tạo 3 ao có diện tích mặt nước hơn 75.000m² để nuôi thả các giống cá truyền thống, trên bờ xây dựng chuồng trại chăn nuôi

và trồng cây ăn quả, cây cảnh, cây lấy gỗ. Từ năm 2005 đến năm 2009, anh chủ yếu nuôi lợn thịt, lúc cao điểm nuôi tới 400 con. Tuy nhiên, nhận thấy hiệu quả chăn nuôi lợn thịt không ổn định trong khi nhu cầu của thị trường về thịt gà sạch rất lớn nên năm 2010 anh đã cải tạo, xây dựng lại chuồng trại chuyển sang nuôi gà thịt theo tiêu chuẩn VietGAP. Anh Huy cho biết: Qua tìm hiểu thấy giống gà ri có thân hình nhỏ gọn, dễ nuôi, tốn ít thức ăn, thời gian nuôi tới khi xuất chuồng ở mức vừa phải, cho chất lượng thịt thơm ngon, được người tiêu dùng ưa chuộng nên tôi đã quyết định đưa giống gà này vào nuôi. Hiện trang trại có 10 dãy chuồng nuôi gà thịt và 2 dãy chuồng gột gà con để gây giống với tổng diện tích gần 1.500m². Gà

nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP nên sinh trưởng, phát triển thuận lợi và không mắc dịch bệnh. Mỗi năm trang trại nuôi 3 lứa gà, mỗi lứa nuôi 10.000 con. Một lứa gà nuôi khoảng 3 tháng sẽ đủ tiêu chuẩn xuất bán. Sau khi kết thúc nuôi 3 lứa gà trong năm, tôi sẽ dành ra 2 tháng để vệ sinh môi trường chăn nuôi, sát trùng chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi, tiêu diệt mầm bệnh, chuẩn bị những điều kiện tốt nhất cho vụ nuôi mới. Trong quá trình chăn nuôi, nguồn phân thải từ đàn gà được xử lý bằng chế phẩm vi sinh, tận dụng làm phân bón cho cây trồng và thức ăn cho cá.

Không chỉ dừng lại ở việc nuôi gà, qua tìm hiểu thị trường nhận thấy nhu cầu sử dụng thịt gà sạch tại hệ thống các cửa hàng thực phẩm sạch, thực phẩm an toàn là rất lớn, anh đã hình thành ý tưởng xây dựng mô hình chăn nuôi theo chuỗi liên kết, thực hiện từ khâu chăn nuôi đến giết mổ, chế biến và tiêu thụ. Nghĩ là làm, anh đã đầu tư xây dựng khu giết mổ, chế biến gia cầm tại Hà Nội. Toàn bộ gà sau khi nuôi ở trang trại đủ tiêu chuẩn sẽ được đưa lên khu giết mổ, chế biến và cung cấp cho thị trường. Chia sẻ về dự định trong thời gian tới, anh Huy cho biết: Cùng với duy trì hoạt động chăn nuôi gà và khu giết mổ, chế biến, tôi tiếp tục đầu tư cải tạo trang trại, tạo cảnh quan sinh thái để thu hút khách du lịch về tham quan, thưởng thức và quảng bá các loại thực phẩm sạch của trang trại như cá, gà, rau xanh, hoa quả...

Bằng niềm đam mê và tinh thần dám nghĩ, dám làm, anh Huy đã được hưởng thành quả xứng đáng từ công sức mình bỏ ra. Sau khi trừ chi phí, mỗi năm trang trại cho thu lãi hơn 500 triệu đồng và tạo việc làm thường xuyên cho 5 lao động với thu nhập từ 5 - 6 triệu đồng/người/tháng.



Gà nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP nên sinh trưởng, phát triển khỏe mạnh.



Không chỉ có **Cải vàng**

■ NGUYỄN THỜI - KIÊN TRUNG

Nhiều năm nay, xã Hồng Lý (Vũ Thư) đã trở nên nổi tiếng, thu hút du khách bởi cánh đồng hoa cải rực vàng mỗi độ đầu đông. Tuy nhiên, đặt chân đến Hồng Lý vào thời điểm này, du khách không khỏi ngỡ ngàng, bởi năm nay không chỉ có cải vàng mà còn ngập tràn sắc màu của nhiều loài hoa như: hoa hướng dương, hoa cánh bướm, tam giác mạch...

Cách thành phố Thái Bình gần 20km và thị trấn Vũ Thư khoảng 13km, cánh đồng hoa cải thôn Hội Kê, xã Hồng Lý thu hút rất đông người đến chụp ảnh mỗi dịp cuối tuần. Ai nấy đều háo hức, ngỡ ngàng trước những tầm thắm hoa nhiều màu sắc. Theo chia sẻ của người dân địa phương, năm nay thời tiết không thuận đối với hoa cải nên hoa không đẹp như mọi năm. Tuy nhiên, nhờ sự nhanh nhạy, người dân nơi đây đã chuyển sang trồng các loại hoa khác để thay thế như: hướng dương, tam giác mạch, cánh bướm... nhờ thế, lượng khách du lịch đến Hồng Lý không kém gì các năm trước, trong đó nhiều du khách từ các tỉnh lân cận như: Nam Định, Hà Nam đã “lặn lội” đến đây để chụp ảnh. Em Bùi Thị Thu Thúy, sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định chia sẻ: Em biết đến cánh đồng hoa cải ở Hồng Lý nhờ thông tin trên báo chí, mạng xã hội và bạn bè giới thiệu. Nhưng khi trực tiếp đặt chân đến đây, em rất bất ngờ vì



cánh đồng hoa sắc sỡ nhiều màu và cảm mến sự hiếu khách của người dân nơi đây. Hy vọng sẽ được quay lại đây vào những năm sau.

Cô giáo Nguyễn Nhật Phương, Trường THPT Nguyễn Đức Cảnh (thành phố Thái Bình) cùng học trò của mình đến chụp ảnh, cô vui vẻ cho biết: Để mang lại sự thoải mái, thư giãn cho học sinh sau những giờ học căng thẳng, tranh thủ dịp cuối tuần, cô trò chúng tôi tổ chức đi dã ngoại ở cánh đồng hoa của xã Hồng Lý.

Đến đây, chúng tôi không chỉ được thỏa đam mê chụp ảnh “check in” mà còn được thu nạp thêm những kiến thức về các loài hoa như cách chăm sóc, thời vụ...

Có thể thấy, du lịch trải nghiệm là một hướng phát triển đúng của xã Hồng Lý, tuy nhiên để mô hình này mang lại hiệu quả cao hơn, cấp ủy, chính quyền địa phương cần sớm có quy hoạch phát triển một cách đồng bộ và quan tâm hơn nữa trong việc hỗ trợ người dân phát triển sản xuất gắn với du lịch.



So với các năm trước, năm nay các hộ dân trồng hoa ở Hồng Lý đã có kinh nghiệm hơn trong việc tổ chức dịch vụ chụp ảnh tại vườn như bố trí trông xe, địa điểm thay đồ... hay trang trí thêm các tiểu cảnh phụ trợ để du khách thoải mái chụp ảnh. Mỗi lượt vào vườn chụp ảnh có giá 10.000 - 20.000 đồng, nguồn thu từ dịch vụ này giúp thu nhập của người nông dân nơi đây được cải thiện đáng kể.



Ngọt bùi cá kho húi trầu

■ ĐẶNG ANH

Đã nhiều lần đứng giữa căn bếp đầy đủ tiện nghi, rộng rãi mà tôi vẫn cảm thấy trống trải, thiếu vắng thứ gì đó. Đông về, giữa cái lạnh len lỏi khắp phố phường, tiếng rao “ai mua cá húi trầu đi” khiến tôi ồ lên rằng “à, thì ra là mình đang nhớ cái mùi khói bếp, mùi cá kho húi trầu trong gian bếp của mẹ”.



Chị Phan Thị Dung, xóm 13, xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình) với nghề cá kho húi trầu.



Nhớ hồi còn nhỏ, cũng như bao gia đình vùng quê Bắc Bộ khác, trong thời gian nghỉ hè, chúng tôi thường phơi thóc, phơi rom cho mẹ. Chỉ cần thấy trời có chút giông, những đứa trẻ dù đang chơi đùa hay tắm ao cũng “ba chân bốn cẳng” chạy về thu thóc vào nhà. Sau một vụ mùa, rom được chất thành từng đống cao, trấu sau khi xát thóc lại ấn chặt từng bao để trong góc bếp. Thời ấy, hễ có nhà nào tát ao, chúng tôi lại rủ nhau đi “hôi” cá, nói là hôi nhưng chúng tôi nghịch là chính, còn mẹ thì lòi bần nhặt nhanh từng con cá diếc, cá bống, may thì bắt được con cá chuối, cá trê. Thế mà sau mỗi lần như vậy, mẹ cũng chế biến được một nồi cá kho húi trầu thập cẩm với đủ các loại cá. Sau khi mẹ sơ chế, ướp sẵn, nhiệm vụ của tôi là đun nồi cá này trên bếp rom nhỏ lửa khoảng 1 tiếng đồng hồ, rồi cho vào đồng tro bếp, cuốn rom xung quanh nồi, phủ trấu kín rồi châm lửa. “Đặc sản” của món này đó chính là mùi khói bếp, mùa đông thì ấm lắm nhưng mùa hè thì toát mồ hôi. Tôi thích ăn món này nhất là khi gió mùa về. Trời lạnh, cầm bát com nóng ăn với miếng cá rắn chắc nhưng thơm ngọt, đậm bùi, hai anh em tôi vét cả xoong com ăn mà vẫn còn thơm thêm.

Bằng đi vài chục năm, gian bếp năm xưa của mẹ được thay bằng một gian bếp đầy đủ tiện nghi, rộng rãi, muốn có một nồi cá kho húi trầu cũng khó làm. Mỗi lần nghe tiếng rao “ai cá kho húi trầu đi” khiến lòng tôi lại bồi hồi nhớ lại thuở ấu thơ. Lần theo tiếng rao, tôi có dịp được về thăm gia đình chị Phan Thị Dung, xóm 13, xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình), đây là gia đình có truyền thống làm nghề cá kho húi trầu từ nhiều đời trước. Chị Dung chia sẻ: Từ đời các cụ nhà tôi đã làm món cá kho húi trầu nhưng phải mất vài năm không ai làm để bán nữa, chỉ khi nào thích thì kho một nồi cá nhà cùng ăn. Đời sống ngày càng được nâng cao khiến nhu cầu của người dân cũng khác, thế nhưng những món ăn truyền thống, dân dã lại được nhiều gia đình ưa chuộng hơn. Vì vậy, đến đời bố mẹ và các cô, chú của tôi, nghề này mới được đại gia đình “vực” lại. Tính đến bây giờ, 3 thế hệ nhà tôi cùng làm nghề này để phục vụ bữa cơm của mỗi gia đình ở khu vực thành phố Thái Bình và các vùng lân cận, thậm chí có những người ở những tỉnh, thành phố khác cũng đặt hàng, nhất là vào các dịp lễ, tết.

Theo chị Phan Thị Dung, để chế biến nồi cá kho húi trầu gồm có các bước sau:

Đầu tiên, chọn những con cá tươi ngon đặc biệt cá sông hoặc ao thả tự nhiên bởi thịt cá rắn chắc có vị thơm, sau khi sơ chế sạch sẽ, ướp muối khoảng nửa tiếng đồng hồ để cá bớt mùi tanh, rửa sạch dưới vòi nước rồi dùng các loại gia vị như: ớt, riềng, hành củ, tiêu hạt, thịt lợn, kẹo đắng được thắng từ đường hoa mai, nước mắm truyền thống để ướp cá trong xoong gang. Xoong gang có độ dày và giữ nhiệt tốt nên từ xa xưa, nhiều gia đình ở vùng quê Bắc Bộ đã sử dụng để kho cá húi trầu. Bí quyết để món cá kho húi trầu của gia đình chị Dung được nhiều thực khách ưa chuộng là ở một loại gia vị đặc biệt đó chính là dầu gấc. Chị Dung chiết xuất dầu gấc từ những quả gấc chín, rồi chưng lên với dầu ăn, mỗi lần ướp cá, chị cho một lượng vừa đủ để tạo độ sánh và vàng cho mỗi miếng cá. Sau khoảng 1 tiếng đồng hồ ướp cá, chị đặt các nồi cá trên bếp rom, rạ hoặc củi liu riu lửa khoảng 3 tiếng cho nhừ rồi vùi xuống tro bếp và đổ trấu lên một lượng vừa phải để khi hết trấu cũng là lúc nước trong xoong đã cạn. Chờ từ 6 - 10 tiếng cho trấu cháy hết từ từ cắt cá ra ngoài một cách cẩn thận để tránh tro rơi vào cá.

2 giờ chiều hàng ngày cũng là lúc các nồi cá kho húi trầu nhà chị Dung lần lượt được bỏ ra khỏi lớp tro tàn. Sau khi mở vung ra,

màu vàng, sánh mịn rất bắt mắt, thưởng thức một bát com nóng với miếng cá kho khiến cả tuổi thơ của tôi lại ùa về. Món cá kho tuyệt vời rắn từ thịt, nhừ từ xương, vị ngọt của cá, ngậy của thịt hòa quyện với các loại gia vị đã tạo ra một hương vị vô cùng hấp dẫn. Chị Phan Thị Dung chia sẻ thêm: Hiện nay, công thức kho cá húi trầu được một số gia đình thực hiện đơn giản hơn, họ sử dụng một chiếc thau nhôm rồi cho nồi cá vào húi trầu trong thau đó. Thế nhưng, hương vị và chất lượng thì không thể bằng những miếng cá được húi trầu theo cách kho truyền thống. Nhiều người cho rằng hiện nay, cá kho làng Vũ Đại (Lý Nhân, Hà Nam) đã xây dựng được thương hiệu riêng, vì vậy, món cá kho húi trầu Thái Bình rất khó cạnh tranh. Theo chị Phan Thị Dung, mỗi món đều có màu sắc riêng, quan trọng nhất là người kho cá phải tuân thủ những cách chế biến, kho cá truyền thống. Có như thế thì dù ở thời đại nào, các món ăn dân dã, truyền thống cũng chiếm một vị trí quan trọng trong lòng mỗi thực khách.

Chia tay chị Phan Thị Dung, mùi cá kho, khói bếp vẫn còn phảng phất quanh tôi. Tiếng rao “ai cá kho húi trầu đi” mang theo “hồn quê Bắc Bộ” lại theo chị đi khắp phố phường.

MỘC DẠ ĐỀ

■ QUANG VIỆN

Tương truyền, khi vị sư trụ trì chùa Tiểu Long (xã Kim Kê, huyện Chân Định) trắng trời lúc gần viên tịch có gọi mẹ con bà Nguyễn Thị Bảo và Trần Thị Nhuận bán nước ở cổng chùa vốn làm nhiều công quả đến bên rồi nhắn nhủ: “Mẹ con bà thành tâm nơi cửa Phật, bần tăng không có gì báo đáp, nay tặng cho bà quả gỗ, sau này sẽ có duyên phận giúp ích quốc gia”. Trao quả gỗ cho bà Bảo, trước lúc viên tịch, nhà sư dặn: “Khi nào có mộng vua mới thì mang quả gỗ đó để cứu hoàng tử...”. Quả nhiên lời tiên đoán của sư trụ trì thành sự thật, quả gỗ đã giúp hoàng tử Trần Thuyên (vua Trần Anh Tông) hết khóc dạ đề, bà được phong Chúa Mẫu...



Di tích miếu bà Chúa Mẫu.

Bà Chúa Mẫu (tên thật là Nguyễn Thị Bảo, sinh ra ở ấp Lại Ý (nay là thôn Đại Đồng, xã Tân Hòa), xuân thì bà rất đẹp, nét mặt tươi như hoa, vẻ đẹp như tiên giáng thế. Trắng tròn lè bà nên duyên “cắm sắt” với ông Trần Đạo Huân, con cụ Trần Tường Công ở xã Vạn Hải, huyện Phú Ninh. Hương lửa mặn nồng, bà Bảo sinh hạ một người con trai khôi ngô, tuấn tú, hai ông bà mừng vui khôn xiết liền đặt tên là Đạo Trí. Đạo Trí lớn lên thông minh hơn người, 12 tuổi đã tinh thông âm luật. Vài năm sau, ông bà sinh thêm một người con gái, tóc dài như suối, mắt phượng, mày ngài, môi thắm hoa ghen... ông bà đặt tên là Nhuận, hiệu là Kim Hoa. Đạo Trí học cao, hiểu rộng đỗ đạt nhưng không ra làm quan mà theo Thiên phái Trúc Lâm tu trên núi Yên Tử, được vua Trần gia phong Trúc Lâm Huyền Quang Tổ. Kim Hoa xinh đẹp, nét na nhiều giai nhân dập dìu nhưng Kim Hoa chẳng màng, chỉ chuyên cần bên mẹ. Hai mẹ con Kim Hoa dựng quán bán nước chè trước cổng chùa Tiểu Long ngày ngày hiến quả cúng Phật ở chùa để tu nhân tích đức.

Truyền ngôn rằng, năm Kỷ Mão 1279, hoàng tử Trần Thuyên, con trưởng vua Trần Nhân Tông đã lên 2 tuổi mà vẫn khóc dạ đề, khóc ròng rã ngày nọ qua ngày kia mà không ai “dỗ” nín được, người Thuyên gầy như xác ve. Đại phu ở Thái y viện đều bó tay. Vua Trần lo lắng lệnh cho

sứ giả đi khắp nước tìm danh y về triều chữa bệnh cho hoàng tử. Nghe tin hoàng tử Thuyên mắc bệnh khóc dạ đề, nhớ lời sư trụ trì chùa Tiểu Long dặn lúc lâm chung, hai mẹ con bà Bảo vội mang quả gỗ theo sứ giả về Thăng Long vào cung thăm hoàng tử. Trông thấy hoàng tử gầy còm, hình hài tiêu tụy gào khóc, bà liền đưa quả gỗ cho hoàng tử chơi, hoàng tử nhìn thấy quả gỗ từ tay bà Bảo liền nắm lấy giữ chặt và thôi không khóc nữa. Hoàng tử nhìn hai mẹ con bà Bảo nhoeo miệng cười và đưa tay đòi bà Bảo bế ẵm. Các quan trong hoàng cung ngỡ ngàng, bởi bao ngày qua, biết bao bài thuốc quý sắc cho hoàng tử uống nhưng đều vô dụng, không cách nào “dỗ” được hoàng tử thôi khóc, vậy mà chỉ có quả gỗ của bà già “nhà quê” lại làm hoàng tử thích thú, bỏ khóc, bật cười. Hoàng hậu tâu lên vua, vua mừng rỡ mời bà ở lại trong cung làm mẹ nuôi (bà Vú) hoàng tử. Không còn khóc dạ đề, hoàng tử Thuyên được mẹ nuôi chăm bẵm vương tượng. Niên hiệu Trùng Hưng thứ 3 (1287), hoàng tử Thuyên được lập làm thái tử. Năm Quý Tỵ 1293, vua truyền ngôi cho thái tử Thuyên (tức vua Trần Anh Tông), lấy niên hiệu là Hưng Long. Nhưng, ngự ngại vàng quyền lực, vua trẻ Trần Anh Tông lại mắc chứng nghiện rượu. Một lần thượng hoàng Trần Nhân Tông từ Thiên Trường (Nam Định) lên kinh

đô thăm vua, Trần Anh Tông say khướt, không ra đón tiếp thượng hoàng. Thượng hoàng Trần Nhân Tông cả giận bỏ về Thiên Trường. Có giai thoại ghi rằng: Khi tỉnh rượu, Trần Anh Tông hốt hoảng, vội ra ngoài cung gặp Đoàn Nhữ Hài, được người này “tư vấn” thảo bài biểu dâng lên thượng hoàng để tạ tội, rồi xuống thuyền đi suốt đêm về phủ Thiên Trường. Thượng hoàng xem biểu, quả mắng một lúc rồi tha lỗi cho ông. Trần Anh Tông được mẹ nuôi chăm sóc, tỉnh ngộ, bỏ rượu chè bê tha, bộc lộ tư chất của bậc đế vương. Trần Anh Tông ngự ngại vàng năm 17 tuổi nhưng giữ vững triều chính kể cả về chính trị, văn hóa, quân sự đến quốc gia đại sự đều tiến triển tốt đẹp. Sử cũ ghi vua Trần Anh Tông chú trọng mở mang việc học, sử dụng người tài, trân trọng các cụ thần đã có công trong hai cuộc kháng chiến chống Nguyên - Mông, thường hỏi ý kiến họ về những việc lớn, những kế sách xây dựng, giữ gìn đất nước. Đồng thời, ông cũng mạnh dạn sử dụng, giao việc cho các nho sĩ trẻ như Đoàn Nhữ Hài, Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Trung Ngạn. Nhờ vậy, thuở ấy các cụ thần lớp trước vẫn phát huy được khả năng, nhiều nhân tài trẻ tuổi có điều kiện thi thố tài năng. Năm Canh Tý (1300) Quốc công Tiết chế Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn bệnh nặng, vua Trần Anh Tông thân hành đến vấn an sức khỏe, nhân đó hỏi Quốc công về kế sách giữ nước. Trần Anh

Ông Vũ Ngọc Vinh, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư



Thực hiện Nghị quyết số 04 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Hội Cựu chiến binh xã Tân Hòa thường xuyên động viên cán bộ, hội viên cựu chiến binh tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới gắn với tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương. Miếu bà Chúa Mẫu là nơi tôn thờ mẹ nuôi vua Trần Anh Tông và cũng là địa điểm hoạt động cách mạng của cán bộ huyện Thư Trì, là địa điểm thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Thư Trì.

Ông Nguyễn Văn Cánh, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh thôn Đại Đồng, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư



Hội viên cựu chiến binh thôn Đại Đồng tích cực tham gia các hoạt động gìn giữ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, giáo dục truyền thống quê hương cho thế hệ trẻ. Nhân kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam, mỗi hội viên cựu chiến binh thôn Đại Đồng tự nguyện trồng 30 cây xanh lưu niên góp phần bảo vệ môi trường sống xanh, sạch, đẹp.

Cựu chiến binh Lại Văn Hiên, thôn Đại Đồng, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư



Ngoài các hoạt động tuyên truyền truyền thống lịch sử, văn hóa, truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương Đại Đồng, Tân Hòa, hội viên cựu chiến binh chúng tôi cũng rất mong các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương có sự quan tâm, đầu tư tài chính nâng cấp di tích lịch sử văn hóa kết hợp với hoạt động xã hội hóa nhằm bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa của di tích miếu bà Chúa Mẫu, mẹ nuôi vua Trần.

Tông đã nghe theo kế sách của Hưng Đạo Vương mà bảo toàn quốc gia. Sứ giả nhà Nguyên mấy năm liền tiếp (1293, 1295, 1299) được cử sang Đại Việt, tỏ thái độ hống hách nhưng vua Trần Anh Tông chẳng những không chịu khuất phục mà còn làm cho thượng quốc kính nể. Các sử gia khen vua Trần Anh Tông là “bậc vua tốt của triều Trần”, khéo “nối chí giữ nghiệp”.

Năm Hưng Long thứ 3 (1295), mẹ nuôi Nguyễn Thị Bảo thấy mình già yếu liền nghĩ ý muốn xin nhà vua cho về quê hương ở làng Lại Ý. Vua Anh Tông quyến luyến, chẳng muốn xa mẹ nuôi, nhưng chiều ý mẹ nuôi đành để bà hồi hương. Vua Trần Anh Tông phong tôn hiệu cho mẹ nuôi là “Trần Triều Hoàng Thái Hậu”, tiếp đó gia phong cho bà Kim Hoa làm thái phi, phong tôn hiệu “Bảo Từ Vương Công Chúa”, phê chuẩn 1287 mẫu lộc điền thuộc xã Kim Kê, huyện Chân Định sống để lập ấp, chết làm hương hỏa muôn đời, cho dân dọn đường, rước thầy địa lý chọn đất xây cung phủ để mẹ nuôi và một số cung nữ hầu hạ ở cùng. Vú nuôi vua Trần Anh Tông về quê vui cảnh điền viên chẳng được bao lâu thì năm Kim Long thứ 15 (1308) bà lâm bệnh trọng rồi mất. Vua nghe tin buồn bã, sai quân thân cùng vua

ngự giá về làng Lại Ý lo đại tang, dâng tôn hiệu Hoàng Thái Hậu, truyền chỉ xây lăng mộ phía sau cung phủ, cho sửa sang cung phủ thành miếu thờ Hoàng Thái Hậu, dân gian quen gọi là miếu bà Chúa Mẫu. Khảo tả di tích miếu thờ bà Chúa Mẫu và lăng mộ hiện nay được sửa sang và xây dựng vào đời vua Khải Định (1925) theo kiến trúc “tiền nhất hậu đình”. Hướng Bắc từ ngoài vào là cổng, kiến trúc dạng tam quan, ở giữa có gác chuông kiểu chồng diêm, mái cong đao đáp hình mây cuốn. Từ tam quan vào đi qua đoạn đường lát gạch tới tòa tiền đường 5 gian, trung đường 3 gian, hậu cung 1 gian và sân 3 gian. Tổng cộng 11 gian gỗ tứ thiết, kèo cột bào trơn đóng bén không chạm trổ. Phía trong là khám gỗ, chạm trổ tinh vi nơi đặt tượng Hoàng Thái Hậu; hai hương án, một cổ kiệu bát cống chạm trổ cầu kỳ và đôi câu đối ghi công đức bà vú nuôi vua:

“Công tại hoàng gia, tên ở sử
Tôn làm mẫu hậu, hưởng làm thân”.

Khu di tích lịch sử văn hóa miếu bà Chúa Mẫu, thôn Đại Đồng, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư còn là cơ sở hoạt động cách mạng, địa điểm thành lập Chi hội Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội đầu tiên của huyện Thư Trì.



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Ông Chính ngồi xuống ngưỡng cửa đình. Nói thế mà anh ấy vẫn chưa thông cảm hết. Muốn anh ấy lấy thế của trên gò xā cho đi, chứ đưa ra chi ủy thì còn nói làm gì... Cậu Tuyên... trong cuộc họp chi ủy, cậu ấy giữ hăng nhất, chả hiểu lòng cậu ấy thế nào? Gặp ông hôm xưa, cậu ấy bảo: “Nói riêng bác biết thôi. Nói ra Chuyển nó chủ quan, tôi muốn giữ nó lại gánh cái khối quan trọng, chẳng những thanh niên mà còn du kích nữa. Hầu hết du kích nằm trong thanh niên mà. Tình hình sẽ còn gay, giặc còn o ép ráo riết hơn nữa, phải có cán bộ cứng nắm thanh niên, du kích. Đến lúc căng thẳng, rắc rối, chỉ có bác, tôi với anh Duyệt không gánh hết việc đâu... Tôi đã xin ý kiến huyện ủy rồi. Các anh ấy bảo như thế là phải... Đấy không phải là mình cục bộ bản vị, giữ cán bộ cho riêng xā mình, mà do vị trí chiến đấu của mình cần phải có cán bộ vững...”.

Tuyên bảo thế, ông đành im thít mà nghe.

Bác sĩ khám xong, Nguyên Xá được cả hai mươi một người.

Ban thường vụ chi đoàn Nguyên Xá họp, bàn việc hoan tiến tân binh, đợt tiền đầu tiên kể từ khi giặc đánh Thái Bình. Các đợt trước, anh em đi chưa có giặc để đánh ngay. Đợt này đi là bước ngay vào chiến đấu. Chi đoàn coi buổi tiền đưa là lễ giao nhiệm vụ chiến đấu cho đoàn viên.

Cuộc họp xong sớm. Quất cầm cuốn sổ danh sách đoàn viên cuộn tròn như ống nứa đi trước. Chuyển cấp quyền nghị quyết chi đoàn cố ý chậm chậm đi sau.

Quất quen đi nhanh, bỏ Chuyển sáu bảy bước mà không biết. Cô chợt nghe Chuyển gọi nhỏ: “Đi chậm, đợi với!”.

Trăng mùa thu giải trắng trên đường lát gạch. Mấy chiếc ao rộng bên đường phẳng lặng như gương, soi rõ những vẩn mây lưa thưa, mỏng mảnh. Mặt trăng dưới nước tròn vành vạnh nhìn mặt trăng trên trời. Một ngọn tre rủ bóng râm xuống góc ao trắng xóa, như bức tranh thủy mặc.

- Mình không được đi chuyến này đâu, Quất ạ! - Chuyển khẽ đung vào cánh tay Quất, nói nhỏ.

Quất nghiêng mắt nhìn mắng sáng như bạc của ánh trăng hắt vào má Chuyển:

- Sao vậy?... Hay là anh không thích đi?

Quất đi chậm hẳn lại chờ trả lời. Qua nay gặp bạn nào Quất cũng khoe: “Anh Chuyển tòng quân đấy. Trúng rồi”. Mấy

cô bạn không tin: “Thật à? Cậu mà dám rời... Sắp cưới đến nơi”. Quất tròn mắt cãi: “Thèm nói dối. Tớ thù khản kỷ niệm đấy!”. Quất moi trong túi ra mảnh phin nôn, tự tay Quất vẽ và thêu hai con chim, cổ rụt, đít bầu như vệt má; con đậu trên cành hoa, con bay cánh giang rộng như cánh cò... Mấy cô bạn cầm khăn ngắm nghía, rồi nhìn Quất: “Thế mai anh ấy đi à? Chúng tớ cứ tưởng...”. Quất lườm các cô: “Tưởng là tưởng thế nào. Anh ấy không đi, tớ dốc đến phải đi ấy chứ lại!”. Quất đã nói dứt khoát với bạn bè như thế, mà anh ấy... Quất lại còn hứa cả với ông Chính: “Nhất định con động viên anh ấy đi”. Ông tỏ vẻ không tin chắc. Quất nói như đinh đóng cột: “Con chỉ nói một câu là anh ấy đi!”.

Chuyển không trả lời. Chuyển muốn đi lắm. Muốn đi từ năm xưa năm xưa kia. Mỗi lần các anh bộ đội 42 về đây trú quân, Chuyển đều lần la gặp anh Thắng, chính trị viên đại đội người quê Thái Bình, xin anh cho đi. Có lần anh nhận đi, ông Chính chưa muốn cho đi, bảo chưa đủ tuổi. Khi ông cho đi thì đơn vị lại không có kế hoạch tuyển quân. Mỗi lần các anh về, làng xóm vui như tết. Ngày các anh tập bắn, tập chạy; đêm đốt lửa trại diễn kịch, tập hát đồng ca dưới ánh trăng thanh... Các anh đi, làng xóm vắng hẳn, lớp trẻ như Chuyển, buồn như phải xa những người thân. Những buổi trưa vắng vẻ, những buổi tối đi nằm sớm, Chuyển lại nhớ giọng ngâm thơ ảm áp của anh Thắng giả tiếng miền Trung:

*Chúng tôi đi, sồn mép ba lô,
Bạn cùng năm tháng...*



Rồi Chuyển làm công tác Đoàn. Mấy lần tuyển quân, Chuyển đều không được đi vì phải nhường các đồng chí khác. Lần này Chuyển cũng không được đi.

- Anh đòi ở lại à?

Mình mà lại đòi - Chuyển khó chịu về câu hỏi của Quất - Thanh niên, cần đi thì đi, cần ở thì ở, chỉ có nhiệm vụ đòi hỏi, chứ mình đòi hỏi được ai. Được đi, dứt khoát là thích hơn ở lại rồi. Đi với bộ đội, súng đạn không quá ít ỏi như ở nhà, gặp giặc có thứ mà đánh, mà lập công. Ở nhà, giặc cách mình vài chục bước, không súng không đạn đành đứng trong lũy mà nhìn. Muốn đánh đồn đánh chốt, vào tận hang ổ giặc mà đánh như Ô Mễ, Thanh Hương, thì phải đi bộ đội... Nhưng đây là cái thích của mình, nó phải tuân theo yêu cầu của Đảng. Đảng cần mình ở đây...

- Quất muốn tôi đi à?

- Em muốn...

- Đấy đi đấy! - Chuyển nói giọng lạnh lạnh, trêu Quất.

- Sao anh lại bảo thế? - Quất phản ứng ngay - Em mà lại đẩy anh đi. Em thế...

- Thế! Thế con dè chui ống...

Quất nắm lấy tay áo Chuyển giật một cái:

- Anh nghĩ về em vậy đấy... Em không ngờ!

Quất thấy nghèn nghẹn trong họng, nuốt gằng hai ba cái cho xuôi. Quất muốn cãi âm lên là mình không “đẩy” Chuyển đi, cũng không giữ Chuyển lại. Quất chỉ muốn Chuyển theo bộ đội để mau tiến bộ, mỗi khi về thăm quê có súng lục ngang lưng. Chuyển đi bộ đội cũng phải lăn lộn đánh

giặc, nhưng đánh có súng có đạn, hơn hẳn ở nhà súng cũ đạn thiếu. Theo bộ đội thì đi hay ở đều có quân báo hướng dẫn; gặp giặc thì mềm nắn rắn buông, tùy tình hình. Ở nhà thì đóng đánh một chỗ, giặc đến bất cứ lúc nào. Nghĩ đến cái trận biệt kích nó sục vào tận giữa làng, bắt trăm người một đêm mà sợ... Quất toan nói với Chuyển là mình nghĩ như thế. Nhưng Quất không dám nói. Nói chả biết anh ấy có thông cảm cho không, lại phê phán là lạc hậu, cầu an...

Thấy Quất lặng người, Chuyển hơi hận: “Mình bảo cô ấy “đẩy” đi, ác khẩu quá!”. Chuyển nắm cánh tay Quất bóp nhẹ nhẹ, nói sửa lại:

- Thì Quất giữ tôi.

- Em cũng chẳng giữ!

Quất giật tay mình ra, nói hơi sáng giọng.

- Em lại lạc hậu thế? Đến cái đạn giữ, không cho anh tòng quân.

Quất bồi thêm một câu nữa, chân đi chậm hẳn lại, mắt nhìn xuống những viên gạch lát đường, thấy loang loáng, nhòe dần...

Chuyển đi trước vài bước. “Thế đấy, nói năng với con gái khó thật. Lỡ miệng một tý là sửa bằng chết. Sửa cũng không tin...”. Chuyển dừng lại chờ. Quất biết ý không đi nữa, ngoảnh mặt nhìn xuống ao, xịt xịt mũi.

Nhìn phía trước, phía sau, không thấy bóng người, Chuyển lùi lại, vuốt cánh tay Quất:

- Vậy mà khóc. Lắm nước mắt!

Quất chớp chớp mắt, toan rút khăn tay lại thôi, mặc mấy giọt nước âm âm lăn xuống đậu ở má... Anh ấy mắng mình... Quất nhớ hồi còn bé mỗi khi khóc, đi cứ mắng: “Giai khốn lắm nước đá, gái khốn lắm nước mắt”... Anh ấy mắng mình thật... Những giọt nước đậu ở má Quất to thêm, lăn xuống cằm. Vai Quất rung theo tiếng nấc.

Chuyển không ngờ Quất khóc thật... Tưởng cô ấy khóc giả vờ... Chuyển đặt bàn tay lên cái vai tròn tròn của Quất:

- Hi... hi... đùa thế mà...

Quất vẫn nhìn xuống ao, nguẩy vai cho bàn tay Chuyển rơi thông xuống. Cô bước rảo lên cách Chuyển vài bước.

Chuyển bước theo sát sau lưng:

- Nói đùa đấy!... Không cho nói đùa à?

Giọng Chuyển vừa van vớ, vừa gắt gỏng.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Tuần qua, tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như tác giả: Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương); Trần Hiền (Đài TTTH Tiên Hải); Lê Lan (Đài TTTH Thái Thụy); Hà Thanh, Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thư); Đỗ Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Xuân Nha, Phạm Minh Giang, Nguyễn Minh Hữu (thành phố Thái Bình); Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Nguyễn Anh Hùng, Cao Văn Quyền (Hà Nội); Phan Thành Minh (Đà Lạt); Trần Thanh Hoa, Trần Văn Thiên (Thành phố Hồ Chí Minh); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang); Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh); Nguyễn Chí Ngoan (Kiên Giang); Huỳnh Ngọc Quý (Vũng Tàu); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Nguyễn Thanh Điệp (Nha Trang); Lê Đình Tiến, Lê Hồng Bảo Uyên, Lê Hồng Thiện (Hưng Yên); Lê Thành Văn (Đắk Lắk)...

Chuẩn bị cho số báo tết dương lịch và số xuân Canh Tý 2020, trong tuần tòa soạn nhận được nhiều tin, bài, ảnh, thơ, truyện, tản mạn, tạp bút của các cộng tác viên như "Người cùng đón mùa xuân" của tác giả Nguyễn Văn Toàn; "Bâng khuâng nhớ tết quê nhà" của tác giả Nguyễn Thanh

Điệp... Qua bài viết, tác giả đã nói lên nỗi niềm chung của nhiều người con xa quê mỗi dịp tết đến xuân về: "Dù xa quê đã bao năm, nhưng mỗi lần tết đến xuân về lại thấy mình như trẻ ra, ngong ngóng nhớ thương về quê nhà. Trong tiết trời se lạnh vào những ngày cuối năm, nhìn những gánh hàng rong trên phố với những món hàng dân dã như lá dong, măng khô, hương tét... tôi lại cảm thấy không khí Tết cổ truyền đang đến thật gần, một cảm giác xốn xang như mong chờ một cái gì đó rất đối thiêng liêng từ trong tâm thức. "Mua phùng, gió bắc" là đặc trưng của tiết trời ngày Tết ở xứ Bắc. Không khí ngày giáp Tết thật lạ, run run lạnh xen lẫn cái ấm áp của mùa xuân. Những ngày cuối năm không chỉ là sự chuyển giao giữa năm mới và năm cũ mà còn là sự chuyển giao giữa mùa đông và mùa xuân. Mọi nhà dọn dẹp nhà cửa, phát quang bờ bụi, quét vôi những gốc cây, sửa sang phần mộ tổ tiên... để chuẩn bị đón năm mới".

Hướng tới kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày hội Quốc phòng toàn dân, các cộng tác viên đã gửi nhiều tin, bài liên quan đến chủ đề này. Điển hình, tác giả Nguyễn Anh Tuấn có bài "Ngày 22/12 tôi nhớ thời chúng ta đánh Mỹ"; "Chuyện Điện Biên Phủ và Điện Biên Phủ trên không"... Tác giả Lê Hồng Thiện có bài "Những bức thư

Bác Hồ gửi chiến sĩ", "Những lời Bác Hồ dạy cán bộ quân đội nhân dân", "Nhà báo phong tướng cho chính trị viên chi đội"... Cùng chủ đề, tác giả Văn Dũng đưa tin: Bộ CHQS tỉnh bàn giao nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách là bệnh binh 1/3 Lưu Ngọc Chuẩn, xã Đông Hợp, huyện Đông Hưng. Trong đó Bộ CHQS tỉnh hỗ trợ 80 triệu đồng, số tiền còn lại do gia đình tích góp và con cháu đóng góp xây dựng. Đây là hoạt động thiết thực, ý nghĩa, thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" của cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tỉnh nhân kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 30 năm ngày hội Quốc phòng toàn dân. Tác giả Trần Hiền đưa tin: Đoàn Thanh niên huyện Tiên Hải ra quân vệ sinh nghĩa trang liệt sĩ trung tâm huyện. Với lực lượng tham gia gần 100 đoàn viên thanh niên và học sinh Trường THCS Nguyễn Công Trí, sau khi dâng hương tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ, các bạn trẻ đã quét dọn, cắt cỏ và làm vệ sinh môi trường trong toàn bộ khuôn viên của nghĩa trang, chăm sóc các phần mộ liệt sĩ. Qua đó nhằm giáo dục cho đoàn viên thanh niên, học sinh truyền thống yêu nước, giúp các em có thêm niềm tin, động lực phấn đấu thi đua học tập tốt hơn.

Phản ánh hoạt động hội đoàn thể, tác giả Vũ Đông đưa tin Liên đoàn Lao động huyện Kiến Xương bàn giao nhà mái ấm công đoàn cho 3 đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn tại các xã Bình Nguyên, Vũ An

và Vũ Ninh. Tác giả Tiên Dung đưa tin Đoàn Thanh niên huyện Vũ Thư có nhiều hoạt động thiết thực tham gia xây dựng nông thôn mới, trong đó đã tặng gạo cho 128 địa chỉ đỡ giúp những hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống. Tác giả Lê Lan viết về gương cựu chiến binh Hoàng Cao Thế, thôn Trung, xã Thái Giang, huyện Thái Thụy đang góp phần trải đầy sắc hoa trên các tuyến đường nông thôn bằng cách tự trồng, tự chăm sóc cây hoa, cây cảnh tại các tuyến đường giao thông nông thôn. Lĩnh vực kinh tế, tác giả Vũ Đông đưa tin: Năm 2019, tổng đàn trâu, bò của huyện Kiến Xương đạt 5.526 con, tăng 1,3% so với năm 2018. Đây là kết quả triển khai thực hiện có hiệu quả đề án phát triển đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết giai đoạn 2019 - 2025 và những năm tiếp theo của UBND tỉnh...

Tin, bài, ảnh, thơ, truyện... cộng tác của các bạn đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo giấy. Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý mỗi tin, bài gửi cộng tác, đề nghị các bạn kèm 1 - 3 ảnh có chủ thích đầy đủ. Địa chỉ tiếp nhận tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!



ĐƯỢC NẤU THEO

LUẬT BIA TINH DÒNG

CỦA ĐỨC NĂM 1516

ĐẠI VIỆT

LAGER

SUPER PREMIUM



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG VIỆT NAM

DIỆT VÀ PHÒNG CHỐNG MỐI, MỌT CHO CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, ĐÈ ĐẬP

Cung cấp thuốc diệt chuột xử lý cho đồng ruộng, trang trại, cơ quan xí nghiệp

Phun thuốc phòng trừ dịch bệnh: ruồi, muỗi, kiến, gián...

Cung cấp thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, trừ bệnh, trừ cỏ

Cung cấp hóa chất khử trùng...

Tuyển dụng nhân viên kinh doanh nữ bán lẻ

TRỪ NHANH - DIỆT GỌN - AN TOÀN MÔI SINH

Địa chỉ: Số 23, Ngõ 630/51, Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Hà Nội
VP tại Thái Bình: Số 324, Đường Long Hưng, Phường Hoàng Diệu, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình - Điện thoại: 0913.530.946 - 0873.063.5555